ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BOM BO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 04/2026/QĐ-UBND	*Bom Bo, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa – Xã hội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 124/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 132/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 133/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 143/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/Đ-CP;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BDTTG của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 06/2026/TT-BNV;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 45/2026/TT-BGDĐT;

Theo đề nghị của Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Bom Bo tại Tờ trình số 40/TTr-VP ngày 18 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bom Bo.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bom Bo.

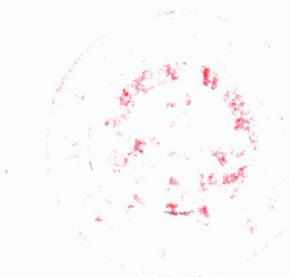
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bom Bo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND thành phố Đồng Nai;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- TT.Đảng uỷ; TT.HĐND xã;
- UB.MTTQVN xã;
- CT, các PCT.UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị trực thuộc;
- LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, VP (40 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phát



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BOM BO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa – Xã hội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-UBND)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này là quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bom Bo (sau đây gọi tắt là Phòng).

2. Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan đến hoạt động của Phòng.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập và công tác của Ủy ban nhân dân xã Bom Bo, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Phòng Văn hóa - Xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội có chức năng giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện quản lý nhà nước về các lĩnh vực:

a) Lĩnh vực Nội vụ, gồm: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới; công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo;

b) Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, gồm: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông (giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở);

c) Lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin, gồm: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo; phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ

và hạt nhân; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin;

d) Lĩnh vực Y tế, gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy); bảo trợ xã hội; y dược cổ truyền; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn chung

1. Trình Ủy ban nhân dân xã

a) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã (nếu có), dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân xã liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Phòng và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân xã;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực trên địa bàn xã trong phạm vi quản lý của Phòng;

c) Dự thảo Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực văn hoá, khoa học và thông tin; nội vụ; giáo dục và đào tạo; y tế; theo dõi thi hành pháp luật.

3. Giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận và các loại giấy tờ có giá trị tương đương thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân xã.

4. Giúp Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực văn hoá, khoa học và thông tin; nội vụ; giáo dục và đào tạo; y tế theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Văn hoá - Xã hội.

6. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân xã và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo.

7. Kiểm tra theo lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân xã.

8. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp. công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân xã.

9. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của lĩnh vực Nội vụ

1. Trình ủy ban nhân dân xã

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, dự thảo quyết định của ủy ban nhân dân cấp xã liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Phòng và các văn bản khác theo phân công của ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn cấp xã trong phạm vi quản lý của Phòng;

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật và quy định của ủy ban nhân dân cấp thành phố.

2. Trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bổ nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

4. Về tổ chức bộ máy:

a) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc thành lập, tổ chức lại, thay đổi tên gọi, giải thể cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Thẩm định đối với các dự thảo văn bản:

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân cấp xã; bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực nội vụ có liên quan trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc ủy

ban nhân dân cấp xã;

Thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của ủy ban nhân dân cấp xã (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác);

Thành lập, kiện toàn, sáp nhập, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật.

5. Về vị trí việc làm, biên chế công chức:

a) Thẩm định đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của ủy ban nhân dân cấp xã; tổng hợp, trình ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo thẩm quyền hoặc trình ủy ban nhân dân cấp thành phố quyết định theo quy định của pháp luật và theo quy định của ủy ban nhân dân cấp thành phố;

b) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã:

Thẩm định, trình ủy ban nhân dân cấp thành phố kế hoạch biên chế công chức hàng năm hoặc điều chỉnh biên chế công chức thuộc chính quyền địa phương cấp xã;

Thực hiện giao biên chế công chức đối với cơ quan, tổ chức thuộc Hội đồng nhân dân cấp xã, ủy ban nhân dân cấp xã trong tổng số biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao và theo phân cấp của ủy ban nhân dân cấp thành phố;

c) Tổng hợp vị trí việc làm và ngạch công chức tương ứng của cơ quan, tổ chức thuộc Hội đồng nhân dân cấp xã, ủy ban nhân dân cấp xã, trình ủy ban nhân dân cấp xã gửi Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định của pháp luật.

6. Về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Thẩm định đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của ủy ban nhân dân cấp xã; trình ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình ủy ban nhân dân cấp thành phố phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý;

b) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã:

Thẩm định, trình ủy ban nhân dân cấp thành phố kế hoạch số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý;

Quyết định giao, điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân

sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với từng đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý sau khi được cấp có thẩm quyền giao và theo phân cấp quản lý của ủy ban nhân dân cấp thành phố;

c) Tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ tài chính (do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; bảo đảm một phần chi thường xuyên; tự bảo đảm chi thường xuyên; tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư) thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trình ủy ban nhân dân cấp xã gửi Sở Nội vụ theo quy định của pháp luật.

7. Về thực hiện chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp và tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Tham mưu, trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và thực hiện các chế độ, chính sách về tiền lương, phụ cấp và tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật và theo quy định của ủy ban nhân dân cấp thành phố;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết vướng mắc trong việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp và tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo quy định của pháp luật và theo quy định của địa phương.

8. Về cải cách hành chính:

a) Tham mưu, trình ủy ban nhân dân cấp xã:

Quyết định phân công các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của công tác cải cách hành chính;

Quyết định các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn;

b) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, kiểm tra các cơ quan chuyên môn cùng cấp thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc, trực thuộc ủy ban nhân dân cấp xã trong tổ chức triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy; chế độ công vụ, công chức; lao động, tiền lương; bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng và công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

9. Về chính quyền địa phương:

a) Tham mưu, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, ủy ban nhân dân cấp xã triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan cấp trên;

b) Tham mưu, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên ủy ban nhân dân cấp xã; phê chuẩn danh sách và việc cho thôi làm Phó Trưởng Ban, ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã trình Thường trực Hội đồng nhân dân cấp thành phố phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã;

d) Tham mưu, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp thành phố phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; giao quyền Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật;

đ) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật; quyết định cụ thể số lượng người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước theo quy định của chính quyền địa phương cấp thành phố;

e) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật và phân cấp của chính quyền địa phương cấp thành phố.

10. Về địa giới đơn vị hành chính:

Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới, đổi tên đơn vị hành chính cấp xã và giải quyết trường hợp chưa thống nhất về địa giới đơn vị hành chính cấp xã; việc công nhận phân loại đơn vị hành chính cấp xã; việc công nhận xã đảo, xã an toàn khu;

b) Quản lý hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính của cấp xã; mốc địa giới đơn vị hành chính quốc gia, cấp thành phố, cấp xã ở địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên;

c) Triển khai thực hiện các đề án, văn bản liên quan đến địa giới đơn vị hành chính, hồ sơ, mốc, bản đồ địa giới đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định.

11. Về cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách:

Tham mưu, giúp Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tuyển dụng công chức theo phân cấp, ủy quyền; quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp, ủy quyền; quyết định tạm đình chỉ công tác đối với Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân cấp xã; quyết định sử dụng, phân công, bố trí, kiểm tra, đánh giá, tạm đình chỉ công tác; đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng; thực hiện chế độ tiền lương, cho thôi việc, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách khác thuộc thẩm quyền quản lý của ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

12. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và theo quy định của ủy ban nhân dân cấp thành phố.

13. Về tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ:

Tham mưu giúp ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ, hoạt động chữ thập đỏ theo quy định về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ và quy định của pháp luật, các quy định khác có liên quan.

14. Về văn thư, lưu trữ nhà nước:

Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ văn thư, lưu trữ thuộc phạm vi quản lý;

b) Thực hiện hoạt động nghiệp vụ văn thư, lưu trữ theo quy định;

c) Làm đầu mối nộp hồ sơ, tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức cấp xã vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở cấp thành phố theo quy định.

15. Về thanh niên và bình đẳng giới:

a) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án phát triển thanh niên tại địa phương; bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ; Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới;

b) Thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên; vấn đề bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới khi xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm và từng giai đoạn;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc giải quyết những vấn đề liên ngành về thanh niên và công tác thanh niên, về bình đẳng giới và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới;

d) Thực hiện công tác thống kê, quản lý, khai thác và công bố dữ liệu thống kê về thanh niên, chỉ số phát triển thanh niên tại địa phương; tổ chức thực hiện thu thập, tổng hợp, báo cáo số liệu thống kê định kỳ của địa phương về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, các chỉ tiêu thống kê quốc gia về giới, công tác cán bộ nữ;

đ) Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy định, chính sách, pháp luật đối với thanh niên và công tác thanh niên; bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn.

16. Về thi đua, khen thưởng:

a) Tham mưu, giúp ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức các phong trào thi đua và triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng trên địa bàn; phát hiện nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh kịp thời;

b) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân ở địa phương, trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, nội dung thi đua, khen thưởng trên địa bàn; xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

d) Làm nhiệm vụ thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã.

17. Về lĩnh vực việc làm:

a) Tổ chức thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm, dự án, đề án về việc làm, hỗ trợ tạo việc làm, phát triển thị trường lao động, dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tuyển dụng và quản lý lao động tại Việt Nam theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; thu thập, lưu trữ, tổng hợp, phân tích, dự báo, phổ biến và quản lý thông tin thị trường lao động của địa phương;

b) Hướng dẫn và thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm, chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về dịch vụ việc làm tại địa phương.

18. Về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

a) Cung cấp thông tin chính sách, pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho người lao động Việt Nam đi làm việc ở

nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết;

b) Cung cấp thông tin về thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động để người lao động sau khi kết thúc hợp đồng ở nước ngoài về nước lựa chọn việc làm phù hợp với kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, trình độ nghề nghiệp được tích lũy sau quá trình làm việc ở nước ngoài;

c) Hỗ trợ người lao động sau khi về nước tiếp cận dịch vụ tư vấn tâm lý xã hội tự nguyện nhằm hòa nhập xã hội;

d) Tham mưu, trình ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người lao động ký văn bản xác nhận việc đăng ký hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 50 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020.

19. Về lĩnh vực lao động, tiền lương:

a) Tiếp nhận đăng ký nội quy lao động trong trường hợp được cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chế độ tiền lương trong khu vực sản xuất kinh doanh;

c) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về lao động là người giúp việc gia đình; quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về lao động là người giúp việc gia đình trên địa bàn;

d) Hướng dẫn, hỗ trợ và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật lao động về tổ chức và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.

20. Về lĩnh vực bảo hiểm xã hội:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận hồ sơ và thực hiện xác định số lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tạm thời nghỉ việc đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thuộc ủy ban nhân dân cấp xã xin tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất.

21. Về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi trong phạm vi địa phương; Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động;

b) Chủ trì, phối hợp tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động làm bị thương nặng một người lao động, tai nạn lao động nhẹ đối với người lao động tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện trên địa bàn; lập biên bản ghi nhận sự việc đối với tai nạn lao động làm bị thương nặng một người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động;

c) Tiếp nhận và xử lý về sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ.sinh lao động nghiêm trọng trên địa bàn;

d) Tham mưu giúp ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước về lĩnh vực an

toàn, vệ sinh lao động.

22. Về lĩnh vực người có công:

a) Quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn theo phân cấp;

b) Phối hợp với các ngành, đoàn thể xây dựng phong trào toàn dân chăm sóc, giúp đỡ người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách xã hội;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn theo phân cấp;

d) Quản lý đối tượng, hồ sơ đối tượng và kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn theo phân cấp.

23. Về công tác dân chủ, dân vận:

a) Tham mưu, tổ chức thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; giữ mối liên hệ chặt chẽ với Nhân dân và cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã;

b) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn cấp xã;

c) Xem xét, giải quyết và trả lời kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân ở cấp xã; Ban Giám sát đầu tư của công đoàn, ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã;

d) Tổng hợp, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tình hình thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn khi được yêu cầu; kịp thời báo cáo cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết;

đ) Tham mưu, triển khai thực hiện công tác dân vận theo quy định của Đảng, quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

24. Về công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo:

a) Tham mưu, tổ chức rà soát, lập hồ sơ xác định danh sách xã khu vực danh sách xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 gửi Ủy ban nhân dân cấp thành phố theo quy định.

b) Cung cấp và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu, số liệu có liên quan trong quá trình kiểm tra, rà soát xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã công nhận, đưa ra khỏi danh sách và

thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là người có uy tín) quy định tại điểm e khoản 1 và điểm đ khoản 3 Điều 6 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ).

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã việc quyết định số lượng người có uy tín trong trường hợp thôn thành lập mới do sáp nhập các thôn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

đ) Tham mưu, tiếp nhận thông báo bằng văn bản của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận danh mục hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở địa phương.

f) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận văn bản thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoạt động trên địa bàn xã.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trả lời bằng văn bản về việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có quy mô tổ chức ở xã theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

h) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận thông báo bằng văn bản của người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc tổ chức quyên góp trong địa bàn xã.

25. Giúp ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực nội vụ.

26. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn cấp xã; tổ chức vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu lĩnh vực nội vụ tại địa phương.

27. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất; sơ kết, tổng kết về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Nội vụ.

28. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của ủy ban nhân dân cấp xã.

29. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực nội vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

30. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, tỷ lệ công chức cần bố trí theo từng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật, theo phân công của ủy ban nhân dân cấp xã.

31. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật và các quy định khác của cấp có thẩm quyền.

32. Thực hiện nhiệm vụ khác do ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã

1.1 Về xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, chính sách phát triển giáo dục:

a) Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn thuộc cấp quản lý; tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục ở địa phương khi được phê duyệt; xây dựng kế hoạch triển khai chương trình, dự án phát triển giáo dục trên địa bàn khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục; triển khai kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, chính sách và các nội dung khác về giáo dục sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Tham mưu và trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục của thành phố và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.2 Về cơ sở vật chất cho giáo dục

a) Quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn trong phạm vi được phân quyền quản lý;

b) Quyết định đầu tư hoặc tham gia đầu tư xây dựng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp học cao nhất là trung học cơ sở, trung tâm học tập cộng đồng theo quy định; phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng trường chuẩn quốc gia, kế hoạch sử dụng đất dành cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn;

c) Quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách nhà nước được giao trên địa bàn theo quy định của pháp luật; bảo đảm đủ các điều kiện về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và quỹ đất theo quy định về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi của cấp có thẩm quyền; tăng

cường chính sách xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục trên địa bàn.

1.3 Quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; duyệt quyết toán, thông báo quyết toán năm và tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách của các cơ sở giáo dục trực thuộc; trình cấp có thẩm quyền hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy định. Chịu trách nhiệm chi trả (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả), quyết toán kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí theo quy định của pháp luật.

1.4. Về đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động

a) Quản lý về tổ chức, nhân sự của trung tâm học tập cộng đồng (chỉ đạo thực hiện việc sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động của trung tâm học tập cộng đồng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định);

b) Đề xuất nhu cầu đội ngũ nhà giáo trong phạm vi quản lý, báo cáo cấp có thẩm quyền; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc hướng dẫn thực hiện công tác sử dụng, quản lý, thực hiện chính sách phát triển đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

2. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

2.1 Chỉ đạo, tổ chức lập kế hoạch xây dựng, đầu tư cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy định; báo cáo cấp có thẩm quyền tình hình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ của cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

2.2 Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xoá mù chữ và củng cố chất lượng phổ cập giáo dục; phối hợp triển khai chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông, cao nhất là cấp trung học cơ sở, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp tại địa phương; huy động tối đa người trong độ tuổi đi học để bảo đảm phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, tạo điều kiện cho mọi người được học tập suốt đời.

2.3 Về tổ chức hoạt động và quản lý cơ sở giáo dục

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyền tự chủ, chịu trách nhiệm giải trình về thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng giáo dục, hoạt động giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục, sáp nhập, chia, tách, giải thể, chuyển đổi loại hình các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyển sinh đầu cấp thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát các trường trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý triển khai công tác đánh giá chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để

không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục theo quy định; tiếp nhận hồ sơ đánh giá chất lượng giáo dục của các trường trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý để thẩm định trước khi gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo; tham mưu cấp có thẩm quyền về chính sách hỗ trợ cho các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương;

d) Tổ chức quản lý cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục tiểu học, cơ sở giáo dục trung học cơ sở, trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn quản lý;

đ) Chịu trách nhiệm giải trình về hoạt động giáo dục, chất lượng giáo dục, quản lý nhà giáo và người học, thực hiện chính sách phát triển giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trước Ủy ban nhân dân cấp thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo và toàn xã hội;

e) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn;

g) Thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn.

2.4 Kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục

a) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra việc tuân thủ pháp luật đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Chỉ đạo, thực hiện giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và xử lý vi phạm về giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý;

d) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

2.5 Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp phát triển giáo dục trên địa bàn.

2.6.Chỉ đạo, tổ chức thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, kịp thời và khả năng kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống liên quan; thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất, công khai trong lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

2.7 Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và phát triển chính phủ số trong lĩnh vực giáo dục; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các hệ thống công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu giáo dục trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể về lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin, bao gồm: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo; phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin) theo quy định tại Nghị định số 132/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể về lĩnh vực Y tế

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực Y tế, bao gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; bà mẹ, trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy); bảo trợ xã hội; y dược cổ truyền; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế theo quy định tại Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.

Chương III
TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Văn hóa - Xã hội có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

a) Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và trước pháp luật về tổ chức, điều hành các hoạt động của Phòng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được ủy quyền điều hành các hoạt động của phòng.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện

các chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định theo quy định pháp luật.

2. Công chức được bố trí theo cơ cấu chức danh, vị trí việc làm phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của Phòng Văn hóa - Xã hội; thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Văn hoá - Xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định trong tổng biên chế công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Văn hóa - Xã hội phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức; gắn tinh giản biên chế với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức tại Phòng Văn hóa - Xã hội.

Điều 10. Chế độ làm việc và hội họp

1. Phòng Văn hóa - Xã hội làm việc theo chế độ Thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cơ quan chuyên môn theo quy định. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng ban hành Quy chế làm việc của Phòng và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

Trưởng phòng phụ trách chung, điều hành tất cả các hoạt động của Phòng. Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh theo nhiệm vụ được phân công.

2. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng công chức phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

3. Mỗi tháng, Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức họp toàn thể công chức một lần; trường hợp có việc cần giải quyết thì Trưởng phòng sẽ tiến hành triệu tập họp đột xuất. Căn cứ tình hình công tác hàng tuần và yêu cầu nhiệm vụ, Trưởng phòng thống nhất phân công công chức thực hiện các nhiệm vụ theo Lịch công tác của đơn vị.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Mối quan hệ công tác

1. Đối với của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Dân tộc và tôn giáo.

Phòng Văn hóa - Xã hội chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ, nội dung công việc thuộc lĩnh vực phân công theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền.

Thực hiện việc báo cáo tình hình công tác chuyên môn theo định kỳ và theo yêu cầu đột xuất của của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan chuyên môn khác có liên quan.

2. Đối với Hội đồng Nhân dân xã

Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu, báo cáo phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã; trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân xã đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

3. Đối với Ủy ban nhân dân xã

Phòng Văn hóa - Xã hội chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu; đồng thời tham mưu, đề xuất các giải pháp trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Đối với Ban Xây dựng Đảng

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ động phối hợp với Ban Xây dựng Đảng trong việc tham mưu cho Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; củng cố tổ chức bộ máy chính quyền, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý tại cơ sở; giải quyết các vấn đề về tổ chức, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý.

5. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chính trị xã hội

Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ chung có liên quan; tham mưu đề xuất các chủ trương, biện pháp nhằm củng cố chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở.

6. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã

Phòng Văn hóa - Xã hội thiết lập và duy trì mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã trên nguyên tắc phối hợp, hỗ trợ, chia sẻ thông tin nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong trường hợp chủ trì giải quyết công việc mà chưa thống nhất với ý kiến của các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng tổng hợp ý kiến và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

7. Đối với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

a) Phòng Văn hóa - Xã hội tạo điều kiện để Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong quản lý nhà nước về các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin - truyền thông, gia đình...

b) Trung tâm Dịch vụ tổng hợp có trách nhiệm phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả hoạt động theo lĩnh vực do Phòng phụ trách.

8. Đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Phòng trực tiếp hoặc phối hợp thực hiện quản lý, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức triển khai các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo theo quy định.

9. Đối với các thôn

a) Phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện để các thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực do Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách.

b) Hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ thôn theo từng lĩnh vực cụ thể của Phòng quản lý.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ Quy định này, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm phân công cụ thể quyền hạn, nhiệm vụ của từng công chức trong đơn vị để tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

2. Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm triển khai thực hiện đầy đủ Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy định cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.